THỜI KHÓA BIỂU HKII THỰC HIỆN TUẦN 25 TỪ 09/3/2026

Ngày	Buổi	Tiết	9A	9B	9C	9D	8D	8E	7D	7E	6D	6E	GV TRỰC BAN
Thứ 2	Sáng	0	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Chào cờ	Như - Khuyến
		1	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	HĐTN - HN - Như	
		2	Tiếng Anh - Chung	Tin học - Giản	Toán - Khắc	Toán - V. Hương	LS&ĐL(S) - Thêu	Ngữ văn - Nga	Công nghệ - Hà	NT(MT) - Tuệ	Toán - Như	GDTC - Phường	
		3	Tin học - Giản	LS&ĐL(S) - Thêu	Ngữ văn - Nhung	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Nga	Công nghệ - Hà	GDTC - Phường	Toán - Nam	NT(MT) - Tuệ	Tiếng Anh - Khuyến	
		4	Ngữ văn - Nga	LS&ĐL(S) - Thêu	Tin học - Giản	KHTN(H) - V. Huyền	Công nghệ - Hà	Tiếng Anh - Khuyến	Ngữ văn - Nhung	Toán - Nam	GDTC - Phường	NT(MT) - Tuệ	
	Chiều	1	LS&ĐL(S) - Thêu	Ngữ văn - Hiền	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Khuyến	HĐTN - HN - Chinh	Toán - Nam	KHTN(S) - P. Anh	KHTN(H) - V. Hương	Ngữ văn - Phượng	Chung
		2	KHTN(H) - V. Huyền	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nhung	GDTC - Điểm	Tiếng Anh - Khuyến	Toán - Chinh	LS&ĐL(S) - Thêu	KHTN(S) - P. Anh	KHTN(H) - V. Hương	Ngữ văn - Phượng	
		3	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Hiền	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nhung	GDTC - Điểm	Tiếng Anh - Khuyến	HĐTN - HN - Chinh	LS&ĐL(S) - Thêu	Toán - Như	KHTN(H) - V. Hương	
		4											
Thứ 3	Sáng	1	Toán - Khắc	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	GDTC - Phường	KHTN(S) - Tú	Ngữ văn - Nga	Toán - Nam	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Kiệt	LS&ĐL(S) - Thêu	Phường-Nhung
		2	Toán - Khắc	GDĐP(S) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	Toán - Mai	KHTN(S) - Tú	GDTC - Phường	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Kiệt	Toán - Nam	
		3	LS&ĐL(Đ) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	GDTC - Phường	Toán - Mai	Ngữ văn - Nga	KHTN(S) - Tú	Ngữ văn - Nhung	GDĐP(S) - Thêu	NT(ÂN) - Giang	Toán - Nam	
		4	GDĐP(S) - Khuyên	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Nhung	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nga	KHTN(S) - Tú	GDĐP(S) - Thêu	Toán - Nam	GDTC - Phường	NT(ÂN) - Giang	
	Chiều	1	Ngữ văn - Nga	KHTN(H) - V. Huyền	GDĐP(S) - Thêu	KHTN(S) - Tú	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	GDCD - Quyền	Tiếng Anh - Hồng	Công nghệ - Hà	GDĐP(V) - Thủy	KHTN(H) - V. Hương	Hà
		2	GDTC - Phường	KHTN(S) - Tú	LS&ĐL(S) - Thêu	Công nghệ - Hà	GDCD - Quyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Ngữ văn - Nhung	Ngữ văn - Thuỷ	HĐTN - HN - Hồng	KHTN(H) - V. Hương	
		3	Ngữ văn - Nga	Toán - V. Hương	KHTN(S) - Tú	Ngữ văn - Nhung	Công nghệ - Hà	GDĐP(Đ) - N. Huyền	GDCD - Quyền	GDTC - Phường	Tiếng Anh - Hồng	GDĐP(V) - Thủy	
		4											
Thứ 4	Sáng	1	GDCD - Quyền	NT(ÂN) - Giang	Công nghệ - Hà	GDĐP(S) - Thêu	NT(MT) - Tuệ	Tin học - Giản	KHTN(S) - P. Anh	Ngữ văn - Thuỷ	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Ngữ văn - Phượng	Giản - Quyền
		2	Công nghệ - Hà	GDCD - Quyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Tin học - Giản	NT(ÂN) - Giang	NT(MT) - Tuệ	KHTN(S) -P. Anh	Ngữ văn - Thuỷ	Tiếng Anh - Hồng	Ngữ văn - Phượng	
		3	LS&ĐL(S) - Thêu	Công nghệ - Hà	GDCD - Quyền	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Tin học - Giản	NT(ÂN) - Giang	NT(MT) - Tuệ	KHTN(S) - P. Anh	Tiếng Anh - Hồng	Toán - Nam	
		4	NT(ÂN) - Giang	NT(MT) - Tuệ	LS&ĐL(S) - Thêu	GDCD - Quyền	Toán - Chinh	Công nghệ - Hà	Tin học - Giản	Toán - Nam	Toán - Như	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	
	Chiều	1	NT(MT) - Tuệ	Tiếng Anh - Chung	Toán - Khắc	LS&ĐL(S) - Thêu	Toán - Chinh	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Tiếng Anh - Hồng	GDCD - Quyền	KHTN(H) - V. Hương	KHTN(L) - Như	Chinh
		2	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Hiền	NT(MT) - Tuệ	LS&ĐL(S) - Thêu	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	GDTC - Phường	Tiếng Anh - Hồng	HĐTN - HN - Chinh	KHTN(L) - Như	GDCD - Quyền	
		3	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Hiền	HĐTN - HN - Khắc	NT(MT) - Tuệ	GDTC - Phường	Toán - Chinh	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	LS&ĐL(S) - Thêu	GDCD - Quyền	HĐTN - HN - Hồng	
		4											
Thứ 5	Sáng	1	Toán - Khắc	HĐTN - HN - V. Hương	NT(ÂN) - Giang	HĐTN - HN - Chung	Tiếng Anh - Khuyến	KHTN(S) - Tú	KHTN(S) - P. Anh	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Ngữ văn - Kiệt	GDTC - Phường	Khắc - N. Huyền
		2	Toán - Khắc	Toán - V. Hương	Tiếng Anh - Chung	NT(ÂN) - Giang	Toán - Chinh	KHTN(S) - Tú	GDTC - Phường	KHTN(S) - P. Anh	Ngữ văn - Kiệt	Tiếng Anh - Khuyến	
		3	HĐTN - HN - Nga	GDTC - Phường	Toán - Khắc	Tiếng Anh - Chung	KHTN(S) - Tú	Tiếng Anh - Khuyến	KHTN(S) - P. Anh	NT(ÂN) - Giang	Công nghệ - Kiệt	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	
		4	Ngữ văn - Nga	GDTC - Phường	Toán - Khắc	Tiếng Anh - Chung	KHTN(S) - Tú	Toán - Chinh	NT(ÂN) - Giang	Ngữ văn - Thuỷ	LS&ĐL(Đ) - N. Huyền	Công nghệ - Kiệt	
	Chiều	1	KSCL NGỮ VĂN				BD Văn - Nga	BD Lý - Phước	BD Sử - Thêu	BD Sinh - P. Anh	BD Sử - Phượng	BD Tin - Giản	Chung
		2					BD Văn - Nga	BD Lý - Phước	BD Sử - Thêu	BD Sinh - P. Anh	BD Sử - Phượng	BD Tin - Giản	
		3											
		4											
Thứ 6	Sáng	1	KHTN(S) - Tú	Toán - V. Hương	Tiếng Anh - Chung	KHTN(H) - V. Huyền	Ngữ văn - Nga	LS&ĐL(S) - Thêu	Toán - Nam	GDTC - Phường	Tin học - Giản	Tiếng Anh - Khuyến	Nam - Thêu
		2	GDTC - Phường	Tiếng Anh - Chung	Ngữ văn - Nhung	Toán - V. Hương	HĐTN - HN - Chinh	Ngữ văn - Nga	Toán - Nam	Tiếng Anh - Chung	LS&ĐL(S) - Thêu	Tin học - Giản	
		3	KHTN(H) - V. Huyền	Toán - V. Hương	GDTC - Phường	Ngữ văn - Nhung	Toán - Chinh	Ngữ văn - Nga	LS&ĐL(S) - Thêu	Tin học - Giản	Toán - Như	Toán - Nam	
		4	HĐTN-HN - Nga	HĐTN-HN - V. Hương	HĐTN-HN - Khắc	HĐTN-HN - Chung	GDĐP(Đ) - N. Huyền	Toán - Chinh	HĐTN-HN - Nhung	HĐTN-HN - Nam	HĐTN - HN - Như	HĐTN-HN - Khuyến	
		5					HĐTN-HN - Thêu	HĐTN-HN - Chinh					
	Chiều	1	KSCL TOÁN + ANH				BD Anh - Hùng	BD Toán - Linh	BD Anh - Hồng	BD Tin - Giản	BD GDCD - Quyền	BD Sinh - Tú	Hiển
		2					BD Anh - Hùng	BD Toán - Linh	BD Anh - Hồng	BD Tin - Giản	BD GDCD - Quyền	BD Sinh - Tú	
		3											
		4											
Thứ 7	Sáng	1	ÔT Toán - Khắc	ÔT Toán - V. Hương	ÔN Anh - Chung	ÔT Văn - Nhung							V. Hương - Chung
		2	ÔT Toán - Khắc	ÔT Toán - V. Hương	ÔN Anh - Chung	ÔT Văn - Nhung							
		3	ÔT Anh - Chung	ÔT Văn - Hiền	ÔT Toán - Khắc	ÔT Toán - V. Hương							
		4	ÔT Anh - Chung	ÔT Văn - Hiền	ÔT Toán - Khắc	ÔT Toán - V. Hương							
		5											
	Chiều	1											
		2											
		3											
		4											